

Số: 90 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quản lý, bảo trì các công trình trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 187/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
(được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm
2024 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu
thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tài chính của đơn vị
sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự
nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ
Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân
dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh
vực xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 199/TTr-SXD ngày
30 tháng 7 năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định quy định chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quản lý, bảo trì các
công trình trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Quản lý, bảo trì các công trình (sau đây viết tắt là Trung tâm)
là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng có chức năng tham mưu,



giúp Sở Xây dựng tổ chức thực hiện các công tác thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng giao nhiệm vụ uỷ quyền hoặc đại diện chủ đầu tư, bao gồm:

a) Quản lý bảo trì hạ tầng kỹ thuật, kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý giao thông công cộng; quản lý giao thông thông minh; quản lý công trình kiểm soát tải trọng xe; quản lý các công trình do Sở Xây dựng là chủ đầu tư;

b) Kiểm tra giám sát quá trình vận hành Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ; các phương tiện kinh doanh vận tải đường bộ, đường thủy;

c) Tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công các công trình giao thông, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật cho các chủ đầu tư khác;

d) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở và cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có tài khoản, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng để hoạt động theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Trung tâm tổ chức thực hiện các công tác thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng, giao nhiệm vụ, uỷ quyền hoặc đại diện chủ đầu tư thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Nhiệm vụ về quản lý bảo trì các công trình

a) Phối hợp các phòng, đơn vị liên quan đề xuất, báo cáo Sở Xây dựng kế hoạch trung hạn, hàng năm, đột xuất về công tác quản lý bảo trì hạ tầng kỹ thuật, kết cấu hạ tầng giao thông thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng.

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định.

c) Tổ chức thực hiện công tác quản lý bảo trì hạ tầng kỹ thuật thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng.

d) Tổ chức thực hiện công tác quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, bao gồm: đường bộ, đường thủy nội địa.

đ) Tổ chức thực hiện đấu thầu, đặt hàng công tác khai thác, vận hành, bảo trì hạ tầng kỹ thuật, kết cấu hạ tầng giao thông.

e) Thực hiện công tác theo dõi, xử lý, bàn giao, tiếp nhận tài sản công kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng.

2. Nhiệm vụ về quản lý giao thông công cộng, giao thông thông minh (chuyên đổi số)

a) Đề xuất, báo cáo Sở Xây dựng tổ chức thực hiện quản lý nguồn vốn trợ giá của thành phố với hoạt động vận tải hành khách công cộng.



b) Tham gia xây dựng tiêu chí kỹ thuật, cơ chế quản lý đối với cơ sở hạ tầng vận tải hành khách công cộng theo quy định.

c) Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến quản lý và phát triển hệ thống giao thông công cộng được giao; nghiên cứu, đề xuất áp dụng giao thông thông minh trong quản lý điều khiển giao thông đô thị và vận tải hành khách công cộng trên địa bàn thành phố.

d) Quản lý, khai thác và tích hợp các cơ sở dữ liệu của hệ thống điều khiển giao thông thông minh, gồm: Dữ liệu từ đèn tín hiệu giao thông; dữ liệu từ hệ thống cảm biến tự động dò xe; dữ liệu từ hệ thống camera giám sát giao thông; dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình trên phương tiện; dữ liệu thuộc hệ thống vé liên thông; dữ liệu thuộc hệ thống chốt điện tử RFID; dữ liệu từ các thiết bị ngoại vi khác liên quan tới hệ thống giao thông thông minh trên địa bàn thành phố.

đ) Tiếp nhận, quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống đèn tín hiệu giao thông, hệ thống cảm biến tự động dò xe, camera giám sát giao thông, trung tâm điều khiển giao thông.

e) Tổ chức thực hiện việc cung ứng dịch vụ vận tải hành khách công cộng sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý chất lượng dịch vụ theo quy định của pháp luật.

g) Tổ chức khai thác, quản lý các nguồn thu từ hệ thống hạ tầng vận tải hành khách công cộng và các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

h) Quản lý, vận hành Trung tâm quản lý điều hành giao thông của thành phố.

i) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý dự án để quản lý, tổ chức thực hiện các dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số của Sở Xây dựng khi được giao.

3. Nhiệm vụ về Tuần kiểm đường bộ

Thực hiện công tác tuần kiểm theo quy định hiện hành đối với các tuyến đường bộ.

4. Nhiệm vụ kiểm soát tải trọng xe

Quản lý hoạt động các công trình kiểm soát tải trọng xe trên các tuyến đường và phối hợp thực hiện công tác kiểm soát tải trọng xe.

5. Nhiệm vụ về kiểm tra giám sát quá trình kiểm định, vận hành

a) Theo dõi giám sát quá trình kiểm định xe cơ giới đường bộ qua camera tại các cơ sở đăng kiểm;

b) Kiểm tra giám sát các phương tiện kinh doanh vận tải đường bộ, đường thủy qua thiết bị hành trình thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng.

6. Nhiệm vụ về Tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công

a) Tư vấn quản lý dự án công trình theo hợp đồng ký kết với các Chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.

b) Thực hiện nhiệm vụ giám sát thi công công trình: Tư vấn giám sát thi công các công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật; giám sát về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công.

7. Quản lý, tài chính, tài sản được giao; quản lý về tổ chức bộ máy, viên chức và lao động hợp đồng theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền và Giám đốc Sở Xây dựng giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc. Trước mắt, số lượng Phó Giám đốc Trung tâm sau khi thành lập có thể cao hơn quy định, Trung tâm thực hiện phương án sắp xếp giảm số lượng Phó Giám đốc theo quy định chung của cấp có thẩm quyền trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày thành lập.

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Xây dựng và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của Trung tâm theo phân công của Giám đốc. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành hoạt động của Trung tâm.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm gồm:

a) Phòng Kế hoạch - Hành chính - Tổng hợp

b) Phòng Quản lý bảo trì các công trình

c) Phòng Quản lý giao thông công cộng

d) Phòng Tuần kiểm - Kiểm tra - Giám sát

Số lượng cấp phó phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Căn cứ quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp



theo ngành, lĩnh vực, Trung tâm Quản lý, bảo trì các công trình có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

2. Căn cứ quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, Trung tâm Quản lý, bảo trì các công trình có trách nhiệm lập kế hoạch số người làm việc hàng năm, tổ chức thẩm định và trình phê duyệt theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ các Quyết định: số 1226/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tổ chức lại và đổi tên Trung tâm Quản lý, bảo trì giao thông công cộng và đăng kiểm thủy thành Trung tâm Quản lý bảo trì các công trình; số 1179/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc tổ chức lại Trung tâm Điều hành và Giám sát giao thông vận tải tỉnh Hải Dương thuộc Sở Xây dựng và số 858/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án bảo trì và kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Hải Dương thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực III; Giám đốc Trung tâm Quản lý, bảo trì các công trình; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND TP;
- Báo và PTTH Hải Phòng;
- Công TTĐT TP, Công báo TP;
- Các Phòng: NVKTGS, XDCT;
- Lưu: VT, NVKTGS, V.H.Nam.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Châu